

**Hiện trạng và Mục tiêu cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước  
trong khu dân cư trên địa xã Hà Nam, giai đoạn 2025-2030**

( Kèm theo Kế hoạch số 115/KH- UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Hà Nam)

STT	Tên khu dân cư	Hiện trạng HTTT nước (km)	Số HTTT nước đã cải tạo, nâng cấp (km)	Số HTTT cần cải tạo, nâng cấp giai đoạn 2025-2030 (km)		Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Năm thực hiện
				Vị trí (điểm đầu - điểm cuối)	Số km		
1	2	3	4	5	5	7	8
<b>1</b>	<b>Thôn Văn Mạc</b>	<b>2,30</b>	<b>0,55</b>		<b>1,75</b>	<b>7,00</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà ông nghinh đến nhà ông Hưng	0,25	1,00	
				Từ nhà bà Lý đến nhà ông Tiếp	0,30	1,20	
				Từ nhà ông Mừng đến nhà ông Hãn	0,25	1,00	
				Từ nhà ông Hữu đến nhà ông Phúc	0,30	1,20	
				Từ nhà ông Kỳ đến nhà ông Thái	0,40	1,60	
				Từ ông Hàn đến nhà Bà Lý	0,25	1,00	
<b>2</b>	<b>Thôn Mạc Động</b>	<b>1,90</b>	<b>1,05</b>		<b>0,85</b>	<b>3,40</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà bà Ruyén đến nhà Bà Hằng	0,25	1,00	
				Từ nhà Ông Lập đến nhà ông Vịnh	0,30	1,20	
				Từ nhà Bà Len đến nhà ông Xứng	0,30	1,20	
<b>3</b>	<b>Thôn Tiêu Xá</b>	<b>1,50</b>	<b>0,67</b>		<b>0,83</b>	<b>3,32</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà ông Cường đến nhà ông Thuý	0,25	1,00	
				Từ nhà ông Cường đến nhà Bà Luyên	0,20	0,80	
				Từ nhà ông Chín đến nhà Ông Hiện	0,38	1,52	
<b>4</b>	<b>Thôn Mạc Thủ 1</b>	<b>2,60</b>	<b>0,30</b>		<b>2,30</b>	<b>9,20</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà ông Hoá đến nhà ông Đạo	0,40	1,60	
				Từ ông Tùng đến nhà Ông Hà	0,80	3,20	

STT	Tên khu dân cư	Hiện trạng HTTT nước (km)	Số HTTT nước đã cải tạo, nâng cấp (km)	Số HTTT cần cải tạo, nâng cấp giai đoạn 2025-2030 (km)		Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Năm thực hiện
				Vị trí (điểm đầu - điểm cuối)	Số km		
				Từ ông Tiến đến nhà Ông Cường	0,40	1,60	
				Từ nhà ông Cường đến nhà ông Vang	0,40	1,60	
				Từ nhà ông Mạnh đến nhà ông Hộ	0,30	1,20	
<b>5</b>	<b>Thôn Mạc Thủ 2</b>	<b>2,50</b>	<b>0,98</b>		<b>1,52</b>	<b>6,08</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ ông Tuấn đến nhà Ông Kết	0,30	1,20	
				Từ nhà ông Vạn đến nhà ông Cừ	0,50	2,00	
				Từ nhà Bà Nghĩa đến nhà ông Chuyển	0,72	2,88	
<b>6</b>	<b>Thôn Xuân Áng</b>	<b>5,20</b>	<b>3,52</b>	<b>Từ Chợ Xuân Áng đến Cổng ông Tủ</b>	<b>1,68</b>	<b>6,72</b>	<b>2026-2030</b>
<b>7</b>	<b>Thôn Thiện Trang</b>	<b>4,50</b>	<b>3,00</b>	<b>Từ nhà ông Chính đến nhà ông Hào</b>	<b>1,50</b>	<b>6,00</b>	<b>2026-2030</b>
<b>8</b>	<b>Thôn Trường Giang</b>	<b>2,70</b>	<b>0,75</b>	<b>Từ Ngã ba ông Chiêm đến Ngã ba ông Tùng</b>	<b>1,95</b>	<b>7,80</b>	<b>2026-2030</b>
<b>9</b>	<b>Thôn Lang Can 1</b>	<b>4,30</b>	<b>1,30</b>		<b>3,00</b>	<b>12,00</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ chợ Quán Cầu đến trạm y tế	0,30	1,20	
				Từ cống Lớ đến ngã ba xóm 2	1,50	6,00	
				Từ cống gù đến sông T2	1,00	4,00	
				Từ chợ quán Cầu đến đình thiên	0,20	0,80	
<b>10</b>	<b>Thôn Lang Can 2</b>	<b>5,00</b>	<b>1,30</b>		<b>3,70</b>	<b>14,80</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà ông Toát đến cống Đông	0,20	0,80	
				Từ chùa Minh Khánh đến quán Cô Tuyết	0,20	0,80	
				Từ nhà ông Ngọc đến nhà ông Điện	0,20	0,80	
				Từ nhà ông Dũng đến nhà ông Quyết	0,25	1,00	

STT	Tên khu dân cư	Hiện trạng HTTT nước (km)	Số HTTT nước đã cải tạo, nâng cấp (km)	Số HTTT cần cải tạo, nâng cấp giai đoạn 2025-2030 (km)		Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Năm thực hiện
				Vị trí (điểm đầu - điểm cuối)	Số km		
				Khu vực xóm 8, xóm 15	2,85	11,40	
<b>11</b>	<b>Thôn Lang Can 3</b>	<b>5,07</b>	<b>1,24</b>		<b>3,83</b>	<b>15,32</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ nhà ông Du đi Cầu Đông	1,20	4,80	
				Khu vực xóm 10	1,10	4,40	
				Khu vực xóm 8	1,53	6,12	
<b>12</b>	<b>Thôn Kim Can</b>	<b>3,97</b>	<b>0,77</b>		<b>3,20</b>	<b>12,80</b>	<b>2026-2030</b>
				Ngã tư chùa Kim Can đến Cầu 12	0,80	3,20	
				Từ nhà ông Văn đến Sân xóm 13	0,70	2,80	
				Từ nhà ông Bật đến chùa Kim Can	0,60	2,40	
				Từ ông Tích đến Ông Kỳ	0,60	2,40	
				Từ ông Hà đến nhà Bà Bé	0,50	2,00	
<b>13</b>	<b>Thôn Văn Tảo</b>	<b>9,02</b>	<b>6,51</b>		<b>2,51</b>	<b>10,04</b>	<b>2026-2030</b>
				Từ ông Tuấn đến nhà Ngã ba	0,50	2,00	
				Từ nhà ông Học đến nhà Ông Vương	0,30	1,20	
				Từ ông Minh Sáu đến Bà Tuyên	0,70	2,80	
				Từ nhà ông Đạt đến nhà ông Luận	0,70	2,80	
				Từ nhà ông Thương đến nhà ông Đạt	0,31	1,24	
<b>14</b>	<b>Thôn Tiên Tảo</b>	<b>11,70</b>	<b>10,07</b>		<b>1,63</b>	<b>6,52</b>	<b>2026-2030</b>
				Ông Tân đi đến Cống	0,50	2,00	
				Từ Nhà Bà Thảo đến nhà Bà Chính	0,35	1,40	
				Ông Thế ra Sông	0,20	0,80	
				Bà Chính đến công đồng Vờ	0,58	2,32	

STT	Tên khu dân cư	Hiện trạng HTTT nước (km)	Số HTTT nước đã cải tạo, nâng cấp (km)	Số HTTT cần cải tạo, nâng cấp giai đoạn 2025-2030 (km)		Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Năm thực hiện
				Vị trí (điểm đầu - điểm cuối)	Số km		
15	Thôn Quách An	3,50	1,83		1,67	6,68	2026-2030
				Từ nhà ông Thước đến nhà ông Thuận	0,20	0,80	
				Từ nhà Bà Hoa đến nhà ông Vóc	0,20	0,80	
				Từ nhà ông Điền đến nhà ông Trì	0,32	1,28	
				Từ nhà ông Cảnh đến nhà ông Cường	0,25	1,00	
				Từ nhà ông Diễm đến nhà ông Quân	0,25	1,00	
				Từ nhà ông Mão đến ông Du	0,25	1,00	
				Từ ông Thành đến ông Phùng	0,20	0,80	
<b>Tổng cộng toàn xã</b>		<b>65,76</b>	<b>33,84</b>		<b>31,92</b>	<b>127,68</b>	